

phương, các Viện/trường.

Với liên kết "4 nhà" trong chuỗi sản phẩm từ dược liệu, doanh nghiệp được phẩm chủ động được nguồn dược liệu đảm bảo chất lượng, số lượng phục vụ sản xuất. Nhà khoa học tạo ra giống, quy trình kỹ thuật và hướng dẫn kỹ thuật sản xuất... Nhà nông dựa vào vốn và kỹ thuật của doanh nghiệp để chọn loại cây dược liệu theo nhu cầu của doanh nghiệp và định hướng của Nhà nước, sản phẩm có đầu ra ổn định, yên tâm sản xuất, đời sống ổn định và dần tăng lên. Nhà nước tổ chức liên kết sản xuất và kinh doanh, đảm bảo phát triển sản xuất cây dược liệu theo định hướng, góp phần bảo vệ nguồn dược liệu và nguồn gen, bảo vệ môi trường...

3. Một số mô hình liên kết 4 nhà trong chuỗi giá trị cây dược liệu tại Thái Nguyên

3.1. Mô hình trồng dây thìa canh tại Phú Lương

Dây thìa canh là loại dược liệu quý, có tác dụng trong điều trị bệnh đái tháo đường, kích thích tiêu hoá... Tại huyện Phú Lương, năm 2009, Công ty TNHH một thành viên Dược khoa — Trường Đại học Dược Hà Nội cùng hợp tác với người dân trồng cây dược liệu dây thìa canh. Sau khi nghiên cứu chất đất, công ty đã cử cán bộ lên chuyên gia khoa học kỹ thuật và trồng thử 3 sào, kết quả cho năng suất và hàm lượng các chất trong cây cao. Từ năm 2011, Công ty triển khai trồng đại trà với diện tích 3 ha, ký hợp đồng trồng cây với 10 hộ trong xã, với diện tích khoảng 4 ha. Đồng thời, Công ty giúp đỡ hộ nông dân mua giống, phân bón và chịu trách nhiệm bao tiêu hết sản phẩm đầu ra.

Để chế biến sản phẩm Thìa canh, Công ty đã đầu tư hơn 1 tỷ đồng để xây dựng hệ thống chế biến dây thìa canh như: nhà sơ chế, nhà sấy, hệ thống triết dược liệu... Sản phẩm sau khi thu hái về được rửa sạch, phơi khô, sao tẩm và đóng gói bán. Công ty đã tạo việc làm cho 10 lao động là người địa phương.

Vì dây thìa canh là loại cây mới đưa vào trồng đại trà lại có nhiều tác dụng đối với người bệnh, nhất là người bị bệnh đái tháo đường nên sản phẩm làm ra tiêu thụ dễ dàng, sản phẩm làm ra được Công ty bao tiêu hết. Cùng chung sức với doanh nghiệp, UBND huyện đã vận động bà con chuyển đổi cây trồng giá trị kinh tế thấp sang trồng dây thìa canh.

- Đánh giá:

Mô hình này thành công đã cho thấy vai trò quan trọng của mỗi liên kết 4 nhà trong việc thúc đẩy phát triển chuỗi giá trị cây dược liệu quy mô lớn, đem lại hiệu quả kinh tế cho hộ gia đình và tạo nguồn cung dược liệu, góp phần xóa đói giảm nghèo tại địa phương. Công ty TNHH một thành viên Dược khoa với vai trò là doanh nghiệp và nhà khoa học đã đưa giống và hướng dẫn kỹ thuật cho người dân, đồng thời bao tiêu sản phẩm đầu ra. Chính quyền địa phương vận động bà con chuyển đổi sang trồng dây thìa canh. Và

người nông dân đã hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp trong sản xuất và tiêu thụ cây dược liệu mang lại hiệu quả cao.

3.2. Mô hình trồng thanh hao hoa vàng tại Phú Bình

Thanh hao hoa vàng có tác dụng chữa sốt rét, đau trong xương, ung thư... Trước năm 2004, thanh hao hoa vàng có hiệu quả kinh tế cao vì dễ trồng, dễ tiêu thụ, lại có giá trị cao từ 20.000 tới 40.000 đồng/kg nên được chính quyền huyện Phú Bình khuyến khích trồng. Giai đoạn 2004 — 2005, nhiều người dân đổ xô trồng cây thanh hao hoa vàng khi chưa biết đầu ra khiến loại cây này không có thị trường tiêu thụ, giá giảm mạnh chỉ còn từ 2.000 tới 3.000 đồng/kg. Người nông dân phải bán rẻ như cho, thậm chí đốt ngay tại ruộng. Nguyên nhân do Chính quyền địa phương đã không tìm hiểu kỹ và đưa ra quy hoạch rõ ràng trước khi khuyến khích người nông dân ồ ạt trồng cây, không liên kết với doanh nghiệp chế biến nên sản phẩm không có đầu ra.

- Đánh giá: Thất bại của mô hình trồng thanh hao hoa vàng đã cho thấy một số bất cập trong việc nuôi trồng dược liệu tại tỉnh Thái Nguyên:

Thứ nhất, tình trạng trồng và khai thác dược liệu tại Thái Nguyên tự phát, quy mô nhỏ, sản lượng không ổn định và giá cả biến động. Người trồng cây dược liệu chủ yếu là thầy lang, hội viên hội Đông y tự trồng tại vườn nhà để phục vụ cho hoạt động kinh doanh, khám chữa bệnh của mình, giá cả và chất lượng biến động theo từng hồ. Do trồng tự phát, nên khi trồng ồ ạt thì giá dược liệu sẽ giảm mạnh, không thể kiểm soát.

Thứ hai, cây dược liệu không được sản xuất theo quy trình, quy hoạch cụ thể, dược liệu được trồng lẫn với lúa và hoa màu; trồng và chăm sóc dựa trên kinh nghiệm; sử dụng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, nguồn nước tưới... tùy tiện, gây ảnh hưởng tới môi trường và chất lượng dược liệu.

Thứ ba, chưa có sự liên kết chặt chẽ giữa "4 nhà", vai trò của Nhà nước còn ít hoặc chưa hợp lý, chưa có sự liên kết với Nhà doanh nghiệp, vai trò của Nhà khoa học trong việc giúp đỡ Nhà nước lập quy hoạch còn hạn chế.

4. Kết luận và kiến nghị

4.1. Kết luận

Việc thay đổi cơ cấu cây trồng ở Thái Nguyên theo hướng sản xuất hàng hóa giúp nâng cao trình độ sản xuất của nhân dân, tránh được tình trạng tự cung tự cấp; tăng cường khả năng trao đổi liên kết giữa các mắt xích trong chuỗi nhằm tạo liên kết phát triển bền vững.

Lựa chọn cây dược liệu để phát triển ở Thái Nguyên là có cơ sở do: phù hợp về điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu; trong nước có nhu cầu cao; có hệ thống chính sách ủng hộ; điều kiện giao thông thuận lợi. Để phát triển bền vững cây dược liệu cần triển khai đồng bộ các giải pháp trên để đạt được hiệu quả cao

nhất. Quan trọng nhất là sự phối hợp chặt chẽ giữa các Bộ, các ngành và chính quyền địa phương và liên kết giữa nhà nông, nhà khoa học và nhà doanh nghiệp trong công tác phát triển dược liệu.

4.2. Kiến nghị

Đối với chính quyền:

- Cần có chủ trương, chính sách hỗ trợ về đất đai, nguồn vốn, nghiên cứu khoa học; ưu đãi khuyến khích người dân tham gia vào chuỗi giá trị.

Hỗ trợ việc hình thành vùng chuyên canh giúp nông dân có được thu nhập ổn định và doanh nghiệp sản xuất có được nguồn cung lớn, ổn định và đạt chất lượng. Từ đó tạo ra mối liên kết chặt chẽ hơn giữa bà nhà còn lại.

- Tuyên truyền để người dân thấy lợi ích của liên kết 4 nhà, nhất là khâu bao tiêu sản phẩm.

- Tìm kiếm, đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư, lồng ghép vốn các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, vốn sự nghiệp khoa học... xã hội hóa sự đóng góp của người dân, các tổ chức kinh tế và doanh nhân.

- Tạo cơ chế phù hợp, khuyến khích doanh nghiệp phối hợp với nhà khoa học xây dựng vườn cây thuốc để sưu tầm, lưu giữ được nguồn gen của các loài dược liệu phù hợp với thổ nhưỡng địa phương, hướng tới thành lập Trung tâm nghiên cứu và sản xuất giống dược liệu chất lượng cao nhằm tạo ra nguồn giống dược liệu chất lượng cung cấp cho các vùng nuôi trồng dược liệu tập trung, quy mô lớn để tăng cao hiệu quả kinh tế.

- Giữ vai trò cầu nối trong mối quan hệ 4 nhà và thiết lập thị trường, bao tiêu sản phẩm dược liệu bền vững, ổn định cho nông dân nhằm nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm, nâng cao thu nhập, xóa đói giảm nghèo cho người dân.

- Chính quyền tỉnh cần phối hợp với các trường đại học trên địa bàn tỉnh để thúc đẩy thực hiện liên kết 4 nhà như trường đại học kinh tế, đại học nông lâm.

Đối với nhà khoa học: Đề xuất, xây dựng, thực hiện các dự án có tính khả thi và thực tiễn cao; xây dựng tiêu chuẩn chất lượng bao gồm cả chỉ tiêu định tính, định lượng về dược liệu có ở địa phương.

Đối với doanh nghiệp tham gia chuỗi giá trị: Nghiên cứu thị trường, cam kết tiêu thụ sản phẩm; chia sẻ một phần chi phí ban đầu với người dân (giống, kỹ thuật, phân bón...); đầu tư cơ sở chế biến dược liệu, sản xuất thuốc theo quy định; xử lý rủi ro; truyền thông, quảng bá sản phẩm để tăng giá trị sản phẩm, mở rộng khai thác tiềm năng của tỉnh.

Đối với nhà nông: Tham gia các khóa đào tạo về công tác trồng, thu hái dược liệu theo quy trình định hướng GACP của cây dược liệu; cam kết tuân thủ quy trình, đảm bảo các tiêu chí về sản phẩm, thu hái dược liệu với doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo

A.K.M. Shahidullah, C. Emdad Haque (2010), Linking medicinal plant production with livelihood enhancement in Bangladesh: Implications of a vertically integrated value chain, *The Journal of Transdisciplinary Environmental Studies* vol. 9, no. 2, 2010.

Đông Văn Thương, (2009), Hướng đi mới của Phú Bình, *Nông nghiệp Việt Nam*.

[3]. Huỳnh Bảo Tuấn và cộng sự (2013), Nghiên cứu chuỗi giá trị dược liệu -cây Diệp Hạ Châu, *Tạp chí phát triển khoa học và công nghệ*, tập 16, số Q2- 2013, tr 37.

Michael Porter (1985), "Competitive Advantage: Creating and Sustaining Superior Performance", N.York: The Free Press.

Phuong Thom (2014), Cây dược liệu quý được trồng ở Yên Ninh, *Báo Thái Nguyên*.

Thủ tướng Chính phủ (2013), Quyết định số 1976/QĐ-ITg về "Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030"